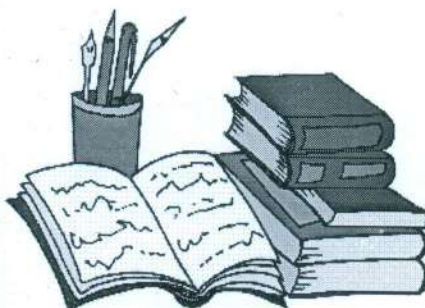


**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH**



**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2023**



Trà Vinh, ngày 29 tháng 06 năm 2023

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH

1. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông & Giấy xác nhận tham dự hoặc ủy quyền
2. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
3. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
4. Báo cáo về việc quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022
5. Báo cáo của BKS về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2022.
6. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 (*Kèm báo cáo*).
7. Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022.
8. Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023.
9. Tờ trình thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.
10. Tờ trình thông qua thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023.
11. Tờ trình thông qua việc hủy tư cách Công ty đại chúng .
12. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
13. Thẻ biểu quyết (hình thức giơ thẻ).
14. Phiếu biểu quyết nội dung các tờ trình (hình thức bỏ phiếu).

Số: 31 /TB-HĐQT

Trà Vinh, ngày 06 tháng 06 năm 2023

THÔNG BÁO

Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Kính gửi: Cổ đông Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh trân trọng thông báo và kính mời cổ đông tới tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

1. Thời gian: 13 giờ 00 phút, ngày 29/6/2023.
2. Địa điểm: **Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh**
Địa chỉ: Số 521B Nguyễn Chí Thanh, phường 6, thành phố Trà Vinh.
3. Đối tượng tham dự: Cổ đông của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh hoặc người được ủy quyền.
4. Nội dung chính của Đại hội: *(Xem chi tiết nội dung chương trình kèm theo)*
5. Tài liệu Đại hội: được đăng tải trên website Công ty: www.trawaco.com.vn
6. Xác nhận tham dự Đại hội: Để công tác tổ chức Đại hội được thuận lợi và chu đáo, kính đề nghị Quý cổ đông vui lòng đăng ký xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền (theo mẫu gửi kèm), gửi về văn phòng Công ty CP Cấp thoát nước Trà Vinh trước 16h00 ngày 27/6/2023 theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

Địa chỉ: số 521B, đường Nguyễn Chí Thanh, phường 6, thành phố Trà Vinh

Điện thoại: (0294) 3840215

Fax: (0294) 3850656

Liên hệ:

Điện thoại: (0294)3840219

Email: trawacotv@gmail.com

Cổ đông tham dự Đại hội có mặt tại địa điểm tổ chức Đại hội vào lúc 13 giờ và xin vui lòng mang theo Giấy mời họp; CMND/hộ chiếu (bản gốc). Đối với trường hợp người được ủy quyền, đề nghị mang theo Giấy ủy quyền (bản gốc) và CMND/hộ chiếu (bản gốc) của người ủy quyền.

Trân trọng kính mời!

Nơi nhận

- Như trên;
- Website của Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Công Chiêm

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH**

Ngày 29 tháng 06 năm 2023

Thời gian: Bắt đầu vào lúc 13 giờ 00 phút, Thứ năm, ngày 29/06/2023.

Địa điểm: Số 521B, Nguyễn Chí Thanh, khóm 3, Phường 6, TP Trà Vinh.



| THỜI GIAN | NỘI DUNG |
|------------------|--|
| 13h00 - 13h30' | Đón tiếp và kiểm tra tư cách cổ đông <ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp các cổ đông và đại biểu- Cổ đông đăng ký và nhận tài liệu |
| 13h30 - 14h00' | Khai mạc đại hội <ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do và giới thiệu đại biểu- Báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông- Chủ tọa chỉ định nhân sự tham gia điều hành Đại hội và 02 người làm Thư ký Đại hội- Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu- Thông qua Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội- Thông qua chương trình Đại hội |
| 14h00' - 15h30' | Nội dung đại hội <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2022- Báo cáo của BKS về hoạt động kiểm soát Công ty năm 2022- Tờ trình thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022- Tờ trình thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023- Tờ trình thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023.- Tờ trình thông qua thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023.- Tờ trình hủy tư cách công ty đại chúng. |
| 15h30 - 15h45' | Nghỉ giải lao |
| 15h45' - 16h30 | Nội dung đại hội (tiếp theo) <ul style="list-style-type: none">- Đại hội thảo luận về nội dung các tờ trình- Chủ tọa đoàn trả lời các câu hỏi mà cổ đông quan tâm- Đại hội thảo luận và bỏ phiếu biểu quyết thông qua nội dung các tờ trình.- Báo cáo kết quả bỏ phiếu biểu quyết các tờ trình. |
| 16h30 - 17h00 | Tổng kết Đại hội |



| | |
|--|---|
| | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Biên bản Đại hội.- Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.- Bế mạc đại hội |
|--|---|

Ghi chú:

- Ngày đăng ký cuối cùng tham dự đại hội thường niên năm 2023: Ngày 29/5/2023
- Ngày TT Lưu ký chứng khoán TP HCM phát hành danh sách cổ đông: Ngày 31/5/2023 (không sớm hơn 5 ngày trước ngày gửi giấy mời họp ĐHĐCĐ).
- Ngày gửi thư mời dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023: Ngày 8/06/2023 (chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc).
- Ngày tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023: Ngày 29/06/2023.



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ HOẶC ỦY QUYỀN
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh

Tên cổ đông:.....
Địa chỉ:
Số CMND/ĐKKD Ngày cấp...../...../..... Nơi cấp.....
Số cổ phần sở hữu:.....CP

Căn cứ Thông báo chuẩn bị tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh; Xin xác nhận như sau: (đánh dấu X vào ô vuông)

1/ Trực tiếp tham dự:

2/ Ủy quyền cho lãnh đạo Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh:

- Ông Trương Công Chiếm Chủ tịch HĐQT
 Ông Nguyễn Văn Quý Tổng giám đốc
 Ông Trương Hoàng Diệp Phó Tổng giám đốc

* Ủy quyền cho người khác tham dự:

Tên người được ủy quyền:..... Mã số cổ đông (nếu có).....
Số CMND/ĐKKD Ngày cấp...../...../..... Nơi cấp.....

Được thay mặt tôi/chúng tôi tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, diễn ra vào ngày 29/6/2023 và biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung chương trình Đại hội.

Người được ủy quyền có trách nhiệm chấp hành các quy định của Ban tổ chức Đại hội, không được Ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại các nội dung tại Đại hội cho Cổ đông ủy quyền biết.

Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký cho đến khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.

Người được ủy quyền
Ký & ghi rõ họ tên

Trà Vinh, ngàytháng năm 2023
Người ủy quyền (Cổ đông)
Ký ghi rõ họ tên & đóng dấu (nếu có)



**CÔNG TY CỔ PHẦN
CẤP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /QC-CTN

Trà Vinh, ngày 29 tháng 6 năm 2023

Dự thảo

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần cấp thoát nước Trà Vinh sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24/06/2021.

Để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh diễn ra nhanh chóng, thuận lợi, đảm bảo quyền lợi của các cổ đông, tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật Việt Nam. Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội với các nội dung chính như sau:

I. NHIỆM VỤ CỦA ĐẠI HỘI:

Các Cổ đông/Người nhận ủy quyền của Cổ đông khi đến tham dự Đại hội có quyền và nghĩa vụ tham gia thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp. Các nội dung chính cần Đại hội thảo luận và biểu quyết bao gồm:

- Biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội; Chương trình Đại hội; Ban Kiểm phiếu biểu quyết của đại hội.

- Thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung chính của Đại hội đồng cổ đông thường niên bao gồm: Thông qua báo cáo của HĐQT, báo cáo của BKS, báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022; thông qua việc phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2023; thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2023; thông qua thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2023; thông qua việc hủy tư cách công ty đại chúng và các vấn đề khác.

- Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội.

II. CÁC QUY ĐỊNH TẠI ĐẠI HỘI:

1. Đăng ký tham dự Đại hội và điều kiện để tổ chức Đại hội:

1.1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh theo danh sách chốt đến ngày 31/05/2023 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam.

Cổ đông có tên trong danh sách trên được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

1.2. Thủ tục đăng ký tham dự Đại hội

a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự họp ĐHCĐ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b. Các cổ đông hoặc người được ủy quyền khi đến tham dự Đại hội phải đăng ký với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và xuất trình các giấy tờ trên để nhận Tài liệu Đại hội,

- Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, trong đó:
 - Thẻ biểu quyết (Có thông tin về Mã số biểu quyết; Số cổ phần được quyền biểu quyết (sở hữu và/hoặc được ủy quyền))
 - Phiếu biểu quyết (Có thông tin về nội dung các vấn đề cần biểu quyết thông qua hình thức đánh dấu vào ô tương ứng (Đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến))

Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

1.3. Điều kiện để tổ chức Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo Danh sách cổ đông chốt ngày 31/05/2023.

2. Ban tổ chức Đại hội

2.1. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông

- Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 146 của Luật Doanh nghiệp.

- Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông:

✚ Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

✚ Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

✚ Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

✚ Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

2.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội do Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập. Ban thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội có trách nhiệm:

- Kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt ngày 31/05/2023;

- Phát tài liệu Đại hội và các Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết;

- Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

2.3. Ban Thư ký Đại hội

- Ban Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Chủ tọa Đại hội cử ra theo Điều 146 của Luật Doanh nghiệp.

- Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:

✚ Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung tại Đại hội.

✚ Hỗ trợ Chủ tọa công bố Biên bản và Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

✚ Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

2.4. Ban Kiểm phiếu biểu quyết

- Ban Kiểm phiếu biểu quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

- Ban Kiểm phiếu biểu quyết có nhiệm vụ:

✚ Ghi nhận kết quả biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua tại Đại hội.

✚ Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa, Ban thư ký kết quả biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội.

3. Thảo luận và phát biểu ý kiến tại Đại hội.

Tại Đại hội, cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền thảo luận và phát biểu ý kiến nhưng phải tuân thủ các quy định sau:

- Được sự chấp thuận của chủ tọa;
- Phải nêu tên, mã số cổ đông trước khi phát biểu;
- Nội dung phát biểu phải ngắn gọn, phù hợp với chương trình Đại hội và tránh trùng lặp với các nội dung đã được phát biểu trước;
- Thời gian phát biểu không quá 03 phút cho 01 lần phát biểu;
- Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào giấy đề chuyển cho Ban thư ký tập hợp.

4. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

4.1. Thẻ lệ biểu quyết

Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách: Lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông hoặc đại diện cho cổ đông tham dự Đại hội bằng Thẻ biểu quyết hoặc Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu.

❖ Hình thức biểu quyết: Có 2 hình thức là giơ thẻ và bỏ phiếu

- Giơ thẻ: Thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc tại Đại hội, thành phần Ban kiểm phiếu, Báo cáo của HĐQT, Báo cáo của BKS, Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

- Bỏ phiếu: Biểu quyết nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

❖ Cách thức biểu quyết:

♦ Giơ thẻ: theo hướng dẫn của Chủ tọa đại hội, cổ đông lần lượt biểu quyết ý kiến: (đồng ý, không đồng ý hay không có ý kiến) một vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết. Khi biểu quyết, mặt trước của thẻ biểu quyết phải được hướng về phía Chủ tọa. Những cổ đông không giơ thẻ biểu quyết cả 3 hình thức lấy ý kiến trên được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

♦ Bỏ phiếu:

Cổ đông biểu quyết bằng cách lựa chọn đánh dấu “X” vào ô tương ứng trên Phiếu biểu quyết (đồng ý, không đồng ý hay không có ý kiến). Những cổ đông không chọn phương án biểu quyết nào đối với 01 vấn đề được xem là không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

Cổ đông bỏ phiếu biểu quyết đã được đánh dấu chọn vào thùng phiếu theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

4.2 Nguyên tắc thông qua các nội dung xin ý kiến Đại hội

Cổ đông, đại diện cho cổ đông có quyền tham dự Đại hội đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội, quyền biểu quyết, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện sở hữu.

Các nội dung trình Đại hội sẽ được lấy ý kiến biểu quyết và chỉ được thông qua khi có trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cho cổ đông dự Đại hội chấp thuận.

5. Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên

- Biên bản và Nghị quyết họp đại hội đồng cổ đông thường niên phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp.

- Biên bản và Nghị quyết họp đại hội đồng cổ đông thường niên được lưu giữ tại Công ty cổ phần cấp thoát nước Trà Vinh và sẽ được đăng tải lên Website của Công ty.

Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh sau khi được trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Các cổ đông, thành viên Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Trương Công Chiếm



Số: 37/BC-HĐQT

Trà Vinh, ngày 06 tháng 06 năm 2023

BÁO CÁO
VỀ VIỆC QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH₁₄ được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần cấp thoát nước Trà Vinh được sửa đổi, bổ sung lần thứ ba và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 24/6/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 29/6/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026 Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 về việc quản trị điều hành Công ty năm 2022 như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH
- Tên viết tắt: TRAWACO
- Mã cổ phiếu: TVW
- Địa chỉ: Số 521B, Nguyễn Chí Thanh, Phường 6, Tp Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh
- Số điện thoại: (0294) 3840215
- Số fax: (0294) 3850656
- Website: www.trawaco.com.vn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2100119570
- Vốn điều lệ: 145.978.600.000 đồng; số lượng cổ phần 14.597.860 cổ phần; mệnh giá một cổ phần là 10.000 đồng/cổ phần.

Trong đó:

- + Vốn cổ đông là nhà nước: 120.196.600.000 đồng, chiếm tỉ lệ 82,34 %
- + Vốn cổ đông khác tham gia Công ty cổ phần là 25.782.000.000 đồng, chiếm tỉ lệ 17,66 %.

2. Ngành nghề kinh doanh

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và kinh doanh nước sạch phục vụ sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ ở các đô thị trong toàn tỉnh; Quản lý, vận hành, bảo dưỡng hệ thống thoát nước; Quản lý và xây lắp các hệ thống cấp thoát nước; Thiết kế các hạng mục cấp và thoát nước; Dịch vụ cấp nước sau đồng hồ; Dịch vụ thoát nước cộng đồng; Vận tải hàng hóa bằng đường bộ; Kinh doanh vật tư chuyên ngành nước.

Nhiệm vụ chủ yếu của Công ty là quản lý sản xuất, phân phối nước sạch và bảo dưỡng hệ thống cấp thoát nước.

3. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát :

Căn cứ Điều lệ do Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh thông qua, cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng giám đốc.

II. BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

1. Thành viên Hội đồng quản trị:

| STT | Họ Tên | Chức vụ | Cổ phần sở hữu, đại diện | Số lượng cổ phần | Tỷ lệ % cổ phần có quyền biểu quyết |
|-----|-------------------|------------------|---|---------------------|-------------------------------------|
| 1 | Trương Công Chiếm | Chủ tịch HĐQT | Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh | 3.649.465 | 25,00% |
| 2 | Nguyễn Văn Quý | TV HĐQT, TGD | Cổ phần cá nhân sở hữu Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh | 12.600 3.357.508 | 0,086% 23,00% |
| 3 | Trương Hoàng Diệp | TV HĐQT, Phó TGD | Cổ phần cá nhân sở hữu Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh | 2.100 2.531.051 | 0,014% 17,34% |
| 4 | Võ Hoàng Khương | TV HĐQT, Phó TGD | Cổ phần cá nhân sở hữu Cổ phần đại diện UBND tỉnh Trà Vinh | 12.700 2.481.636 | 0,087% 17,00% |
| 5 | Ngô Nhật Ngân | TV HĐQT | Cổ phần đại diện Công ty cổ phần nước và môi trường Đồng Bằng | 1.459.854 | 10,00% |

| | | | | | |
|---|----------------|------------|---------------------------------------|--|--|
| 6 | Huỳnh Văn Nhân | TV HĐQT | Miễn nhiệm TV HĐQT ngày 29/06/2022 | | |
|---|----------------|------------|---------------------------------------|--|--|

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

2.1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

| STT | Họ Tên | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ% | Lý do |
|-----|-------------------|--------------------|---------------------------|-----------|------------------------------------|
| 1 | Trương Công Chiêm | Chủ tịch HĐQT | 10/10 | 100% | |
| 2 | Nguyễn Văn Quý | Thành viên HĐQT | 10/10 | 100% | |
| 3 | Trương Hoàng Diệp | Thành viên HĐQT | 10/10 | 100% | |
| 4 | Võ Hoàng Khương | Thành viên HĐQT | 10/10 | 100% | |
| 5 | Huỳnh Văn Nhân | Thành viên HĐQT | 5/5 | 100% | Miễn nhiệm từ ngày 29/6/2022 |
| 6 | Ngô Nhật Ngân | Thành viên HĐQT | 5/5 | 100% | Được bầu TV HĐQT 29/6/2022 |

2.2. Các nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2022

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định. | Ngày | Nội dung |
|-----|-------------------------------|------------|--|
| 1 | 02/NQ-HĐQT | 18/01/2022 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 2. Phê duyệt các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD và phát triển năm 2022; 3. Thống nhất chi tiền thưởng ứng trước năm 2021 cho Người quản lý 01 tháng lương thực lĩnh/người, Người lao động: 1,5 tỷ đồng, tương đương 1,5 tháng lương cơ bản/người. Riêng thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát không hưởng lương của Công ty sẽ được chi 01 tháng thù lao/người từ Quỹ thưởng của Người quản lý. 4. Thống nhất phê duyệt cho Người lao động xin nghỉ trước tuổi hưu được hưởng chính sách ưu đãi theo Quy chế về chính sách ưu đãi của Công ty đối với Ông Lê Văn Khương. Thời gian nghỉ: Kể từ ngày 01/02/2022. 5. Thống nhất thời gian tổ chức Hội nghị người lao động Công ty năm 2022 vào ngày 27/01/2022 (Trước Tết nguyên đán 2022). 6. Thống nhất việc sửa đổi Điều 4 của Quy chế về Chính sách ưu đãi đối với người lao động xin nghỉ trước tuổi về hưu. |
| 2 | 03/NQ-HĐQT | 18/01/2022 | Về việc miễn nhiệm chức danh Trợ lý Chủ tịch kiêm Thư ký Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh |
| 3 | 04/NQ-HĐQT | 18/01/2022 | Về việc bổ nhiệm chức danh Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh |

| | | | |
|---|-------------|------------|--|
| 4 | 08/NQ-HĐQT | 03/03/2022 | Về việc bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh. |
| 5 | 14/NQ-HĐQT | 12/4/2022 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất Báo cáo tóm tắt tình hình thực hiện Nghị quyết; Báo cáo kết quả SXKD Quý I /2022 và kế hoạch SXKD quý II/2022; 2. Thống nhất thời gian gia hạn tổ chức ĐHĐCĐ bất thường năm 2021 để bầu TV HĐQT và TV BKS cho nhiệm kỳ 2022-2026 cùng với ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 chậm nhất là trước ngày 30/06/2022. 3. Thống nhất nhân sự đề bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2022-2026 theo quy định Điều lệ Công ty. 4. Thống nhất điều chỉnh chi tiêu nội bộ đối với chi phí như sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chi tiền ăn giữa ca: theo quy chế là 50.000 đồng/người/ngày làm việc đề nghị giảm đúng theo Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH, ngày 1/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội; Mức phụ cấp tiền ăn ca là 730.000 đồng/người/ tháng. Thời gian thực hiện từ này 01/05/2022. - Chi khoán nước uống của các đơn vị trực thuộc theo quy chế là 100.000 đồng/người/tháng đề nghị giảm còn 50.000 đồng/người/tháng. Thời gian thực hiện từ năm 2022. - Chi phí tiếp khách giao dịch và đối ngoại thường xuyên của người quản lý giảm 50% mức khoán theo quy chế. Thời gian thực hiện từ này 01/05/2022. 5. Thống nhất phê duyệt bổ sung các tuyến ống phát sinh vào kế hoạch phát triển mạng lưới phân phối cấp nước năm 2022 6. Thống nhất Phê duyệt Tổng quỹ lương thực hiện năm 2021 và Kế hoạch lương năm 2022 của người quản lý và người lao động 7. Thông qua báo cáo quyết toán đầu tư xây dựng phát triển các tuyến ống phân phối và mua sắm tài sản năm 2021 8. Thống nhất gia hạn hạn mức tín dụng vốn lưu động 9. Thống nhất chi tiền lễ 30/04 & 01/05 năm 2022 cho Người quản lý và người lao động là 2.000.000 đồng/người. 10. Thống nhất chủ trương hỗ trợ kinh phí để xây dựng nhà tình nghĩa theo đơn xin hỗ trợ nhà ở ông Nguyễn Thanh Vũ ấp rạch, xã Thuận Hòa, huyện Cầu Ngang; thực hiện chi hỗ trợ khi Công ty có điều kiện về tài chính. 11. Thống nhất chủ trương bổ nhiệm nhân sự người lao động giữ chức vụ quản lý phó phòng Tổ chức – Hành chính và trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật. Giao ban điều hành Công ty đề xuất thông qua cuộc họp HĐQT gần nhất tháng 5/2022. |
| 6 | 19/NQ -HĐQT | 24/5/2022 | <p>Phê chuẩn các nội dung sau:</p> <ol style="list-style-type: none"> a) Thống nhất về chủ trương việc bổ nhiệm Ông Lê Thành Nam giữ chức vụ Trưởng phòng Kế hoạch – Kỹ thuật trực thuộc Công ty, giao Ban Tổng Giám đốc thực hiện trình tự thủ tục bổ nhiệm theo đúng Quy chế Quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, đối với người quản lý, người lao động thuộc Công ty b) Thống nhất việc bổ nhiệm lại Ông Trần Văn Nghị giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Xây lắp – Dịch vụ trực thuộc Công ty |
| 7 | 22/NQ-HĐQT | 03/06/2022 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026: Lúc 7 h30 ngày 29/6/2022. 2. Thống nhất nội dung báo cáo và các tờ trình đề thông qua Đại |

| | | | |
|---|------------|------------|---|
| | | | <p>hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026.</p> <ol style="list-style-type: none"> 3. Thống nhất việc điều động người lao động giữ chức vụ quản lý 4. Thống nhất chủ trương lập thủ tục chuẩn bị đầu tư Dự án Nhà máy nước mặt Cần Chông, huyện Tiểu Cần, công suất 10.000 m³/ngày đêm 5. Thống nhất chi tiền trang phục năm 2022 (đợt 1) là 2.000.000 đồng/ người, cho những đối tượng được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ của Công ty. |
| 8 | 45/NQ-HĐQT | 03/08/2022 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết Quý II/2022; Báo cáo kết quả thực hiện SXKD Quý II/2022 và kế hoạch SXKD Quý III/2022 2. Thống nhất phê duyệt bổ sung các tuyến ống phát sinh vào kế hoạch phát triển mạng lưới phân phối cấp nước năm 2022 3. Thống nhất điều chỉnh mức lương của người lao động Công ty theo Nghị định số 38/2022/NĐ-CP ngày 12/6/2022 của Chính phủ, áp dụng đối với người lao động Công ty từ ngày 01/07/2022; Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo xây dựng lại quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 trình Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh phê duyệt lại. 4. Thống nhất về chủ trương phương án xử lý độ cứng tổng bằng phương pháp pha trộn nước ngầm và nước mặt đã xử lý. Giao Tổng Giám đốc nghiên cứu xây dựng trình phương án tối ưu để thông qua Hội đồng quản trị tại cuộc họp quý IV/2022; Trước mắt kêu gọi Công ty TNHH MTV Cấp nước SenCo Trà Vinh đầu tư để mua trong phần nước mà Công ty đã hợp đồng. 5. Thống nhất điều chỉnh Điều lệ Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh; Sau khi được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. 6. Thống nhất việc điều động người lao động giữ chức vụ quản lý – Ông Nguyễn Hiền Phúc - Phó Giám đốc Chi nhánh cấp nước Cầu Ngang-Duyên Hải-Trà Cú về giữ chức vụ Phó Phòng KH-KT. Thời gian điều động từ ngày 01/08/2022. 7. Thống nhất việc ký hợp đồng lao động với Ông Vũ Trọng Thanh. Thời gian thực hiện hợp đồng lao động 06 tháng từ ngày 01/08/2022 đến hết ngày 31/01/2023. 8. Thống nhất phê duyệt cho Người lao động giữ chức vụ quản lý xin nghỉ trước tuổi hưu được hưởng chính sách ưu đãi theo Quy chế về chính sách ưu đãi của Công ty. <ol style="list-style-type: none"> 8.1. Ông Mạc Tấn Lâm. Thời gian nghỉ: Kể từ ngày 01/12/2022 8.2. Ông Trần Hoàng Long. Thời gian nghỉ: Kể từ ngày 01/01/2023 (Theo đơn xin nghỉ trước tuổi về hưu theo chính sách ưu đãi của Công ty). 9. Về công tác nhân sự Thống nhất việc điều động người lao động giữ chức vụ quản lý. <ol style="list-style-type: none"> 9.1. Điều động Ông Trần Văn Nghị thay thế vị trí Ông Trần Hoàng Long giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước Châu Thành-Trà Cú. Kể từ ngày 01/01/2023. 9.2. Ông Nguyễn Quốc Thắng giữ chức vụ Phó Giám đốc điều hành Chi nhánh Xây lắp – Dịch vụ đến khi có Quyết định bổ nhiệm. |

| | | | |
|---|------------|------------|--|
| | | | <p>9.3. Ông Mạc Tấn Lâm thôi điều hành Chi nhánh cấp nước TP. Trà Vinh để thực hiện việc bàn giao và giải quyết những việc thuộc trách nhiệm cá nhân còn tồn đến ngày nghỉ chính thức.</p> <p>9.4. Ông Nguyễn Văn Đại giữ chức vụ Phó Giám đốc nhận bàn giao của Ông Mạc Tấn Lâm và điều hành Chi nhánh Cấp nước thành phố Trà Vinh đến khi có Quyết định khác.</p> <p>9.5. Bổ nhiệm ông Nguyễn Văn Sơn giữ chức vụ Phó Phòng Tổ chức – Hành chính. Lương và các khoản phụ cấp (nếu có) của ông Nguyễn Văn Sơn được bảo lưu như mức đang hưởng cho 12 tháng kể từ ngày được bổ nhiệm.</p> <p>10. Thống nhất việc bổ nhiệm người lao động giữ chức vụ quản lý đối với Ông Lê Thành Nam giữ chức vụ Trưởng Phòng Kế hoạch – Kỹ thuật.</p> <p>11. Thống nhất chủ trương quy hoạch các chức danh quản lý Công ty nhiệm kỳ 2022-2026; Giao Chủ tịch HĐQT chỉ đạo quy hoạch theo thẩm quyền để thông qua HĐQT kỳ họp quý IV/2022.</p> <p>12. Thống nhất xây dựng, chỉnh sửa để thay thế các Quy chế quản lý còn lại theo Điều lệ mới của Công ty (nhiệm kỳ 2022-2026); Giao Tổng giám đốc chỉ đạo xây dựng thông qua HĐQT kỳ họp quý IV/2022.</p> <p>13. Thống nhất vào ngày 01/01/2023 giải thể Chi nhánh Cấp nước Châu Thành; Chi nhánh Cấp nước Cầu Ngang – Duyên Hải – Trà Cú; Thành lập Chi nhánh Cấp nước Châu Thành – Trà Cú; Chi nhánh Cấp nước Cầu Ngang – Duyên Hải. Theo Phương hướng hoạt động nhiệm kỳ 2022-2026 đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/06/2022.</p> <p>14. Thống nhất thù lao thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách 1.000.000 đồng/tháng thực hiện từ ngày 01/07/2022 (Vi mức thù lao các tháng trước đã chi trước Đại hội không hội tổ).</p> <p>15. Thống nhất phục hồi mức khoán nước uống của các đơn vị trực thuộc theo mức chi trước khi có Nghị quyết cắt giảm. Thời gian thực hiện từ ngày 01/8/2022.</p> <p>16. Thống nhất chủ trương khảo sát lập xây dựng dự toán về phòng chống thất thoát nước mạng lưới Cấp nước thành phố Trà Vinh. Giao Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo xây dựng trình HĐQT trong thời gian gần nhất để hạ tỷ lệ thất thoát đạt kế hoạch năm đã đề ra.</p> <p>17. Thống nhất chủ trương xây dựng phương án quy hoạch tổng thể mạng lưới Cấp nước thành phố Trà Vinh. Giao Ban Tổng Giám đốc chỉ đạo xây dựng sớm nhất có thể để trình HĐQT.</p> <p>18. Thống nhất chủ trương cho sửa chữa giếng hư tại bãi giếng Nhà máy Cấp nước Duyên Hải.</p> |
| 9 | 49/NQ-HĐQT | 30/09/2022 | <p>1. Đồng ý mua thêm nước mặt đã xử lý của Công ty TNHH MTV Cấp nước SenCo Trà Vinh với khối lượng 2.000 m³/ngày đêm, để thực hiện phương án pha trộn nước mặt đã xử lý với nước ngầm, phía bên Công ty TNHH MTV Cấp nước SenCo đầu tư toàn bộ tuyến ống. Hội đồng quản trị cùng đàm phán với Công ty TNHH MTV SenCo Trà Vinh về phương thức đầu tư, thời hạn cung cấp.</p> <p>2. Thống nhất phê duyệt cho người lao động xin nghỉ trước tuổi hưu được hưởng chính sách ưu đãi theo Quy chế về chính sách ưu đãi của Công ty đối với Ông Dương Văn Toàn. Thời gian nghỉ: Kể từ ngày 01/01/2023.</p> |

| | | | |
|----|------------|------------|---|
| | | | 3. Thống nhất vay hạn mức tín dụng vốn lưu động . |
| 10 | 50/NQ-HĐQT | 21/10/2022 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết trong Quý III/2022 và Báo cáo kết quả SXKD - Quý III/2022, kế hoạch quý IV/2022. 2. Thống nhất bổ sung các tuyến ống phát sinh vào kế hoạch phát triển mạng lưới phân phối cấp nước năm 2022 và các tuyến ống đề nghị cắt giảm hoặc chuyển sang kế hoạch năm 2023. 3. Phê duyệt điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và phát triển năm 2022. 4. Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm 2022-2026 . 5. Thống nhất điều chỉnh khoản 3 Điều 1 Nghị quyết số 45/NQ-HĐQT ngày 03/08/2022, thời gian áp dụng mức lương trong Hệ thống thang bảng lương theo chức danh công việc của người lao động từ ngày 01/10/2022. 6. Phê duyệt ban hành các Quy chế gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Quy chế Quản lý tài chính. - Quy chế Chi tiêu nội bộ. - Quy chế quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với người đại diện vốn, người giữ chức vụ quản lý do Nhà nước cử tại Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh. - Quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động đối với người quản lý (không do Nhà nước cử), người lao động thuộc Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh. 9. Thống nhất việc điều chuyển nhân sự người lao động giữ chức vụ quản lý. Thời gian thực hiện: Giao cho Tổng Giám đốc quyết định thời gian điều chuyển thích hợp. |
| 11 | 53/NQ-HĐQT | 08/12/2022 | <ol style="list-style-type: none"> 1. Thống nhất chi trả cổ tức (đợt 2) năm 2019 và năm 2021 cho cổ đông. <ul style="list-style-type: none"> - Ngày đăng ký cuối cùng: 22/12/2022 - Tỷ lệ chi trả: <ul style="list-style-type: none"> + Năm 2019: Cổ tức năm 2019 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 thông qua với tỷ lệ 5%. Trong đó đã chi trả (đợt 1) năm 2021 với tỷ lệ 2,6% số còn lại chi trả lần này là 2,4% (01 cổ phiếu được nhận 240 đồng). + Năm 2021 tỷ lệ 3%/mệnh giá (01 cổ phiếu được nhận 300 đồng). - Ngày chi trả: 10/01/2023. 2. Thống nhất phê duyệt các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD và phát triển năm 2023. Sau khi thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh này, 6 tháng đầu năm 2023 Ban điều hành báo cáo kết quả thực hiện để HĐQT điều chỉnh cho phù hợp. <ul style="list-style-type: none"> ❖ Một số chỉ tiêu chủ yếu: |

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch năm 2023 | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|----------------|--|---|
| 1 | Nước sản xuất | m ³ | 16.055.500 | |
| | Trong đó: + Nước ngầm | m ³ | 7.167.300 | |
| | + Nước mặt | m ³ | 8.888.200 | |
| 2 | Nước tiêu thụ | m ³ | 13.674.296 | |
| 3 | Tổng Doanh thu | Tỷ đồng | 145,5 | |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | 12,8 | |
| 5 | Kế hoạch đầu tư phát triển sản xuất | Tỷ đồng | 40,52 | |
| 6 | Chi cô tức dự kiến | % | 3,0 | |
| | | | | <p>3. Thống nhất việc ký tiếp hợp đồng lao động với Ông Vũ Trọng Thanh. Thời gian thực hiện hợp đồng lao động 06 tháng từ ngày 01/02/2023 đến hết ngày 31/07/2023.</p> <p>4. Thống nhất phê duyệt cho Người lao động xin nghỉ trước tuổi về hưu được hưởng chính sách ưu đãi theo Quy chế về chính sách ưu đãi của Công ty.</p> <p>5. Thống nhất chủ trương đàm phán Công ty Cổ phần BOO nước Trà Vinh đầu tư lắp đặt tuyến ống D220 qua cầu Long Bình III và qua Cầu Tréo, để nhận lưu lượng nước cấp bù và định hướng phát triển lâu dài Nhà máy nước sạch Láng Thè.</p> <p>6. Thống nhất chủ trương đầu tư đấu nối tuyến ống gang D300 tăng áp lực, lưu lượng nước khu vực thị trấn Châu Thành, xã Đa Lộc và xã Mỹ Chánh.</p> <p>7. Thống nhất chủ trương làm quy trình bổ nhiệm nhân sự người lao động giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh cấp nước thành phố Trà Vinh đối với ông Nguyễn Văn Đại, Giám đốc Chi nhánh cấp nước Tiểu Cần - Cầu Kè đối với ông Huỳnh Văn Mộng.</p> |
| 1 | 06/QĐ-HĐQT | 18/1/2022 | Quyết định V/v cho thôi việc đối với người lao động. | |
| 2 | 07/QĐ-HĐQT | 18/1/2022 | Quyết định về việc bổ nhiệm người phụ trách quản trị kiêm thư ký Hội đồng quản trị. | |
| 3 | 15/QĐ-HĐQT | 11/2/2022 | Quyết định V/v phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Tuyến ống D315 dẫn nước sạch từ thị xã Duyên Hải về cụm công nghiệp xã Hiệp Mỹ Tây. | |
| 4 | 23/QĐ-HĐQT | 04/3/2022 | Quyết định V/v bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc | |
| 5 | 29/QĐ-HĐQT | 20/04/2022 | Quyết định V/v thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và nhiệm kỳ 2022-2026 | |

| | | | |
|----|--|------------|--|
| 6 | 32/QĐ-HĐQT; 33/QĐ-HĐQT 34/QĐ-HĐQT 34/QĐ-HĐQT | 10/5/2022 | Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương thực hiện của người quản lý chuyên trách tại công ty năm 2021. Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương thực hiện của người lao động bộ phận cấp nước tại công ty năm 2021. Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương thực hiện của NLD bộ phận thoát nước tại công ty năm 2021. Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương thực hiện của NLD bộ phận Xây lắp tại công ty năm 2021. |
| 7 | 36/QĐ-HĐQT | 10/5/2022 | Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách – Năm 2022. |
| 8 | 37/QĐ-HĐQT; 38/QĐ-HĐQT; 39/QĐ-HĐQT | 10/5/2022 | Quyết định V/v phê duyệt tổng Quỹ lương kế hoạch của người lao động bộ phận cấp nước, người lao động bộ phận xây lắp ; người lao động bộ phận Thoát nước – năm 2022. |
| 9 | 49/QĐ-HĐQT | 02/06/2022 | Quyết định V/v phê duyệt KHLCNT công trình các tuyến ống quý II/2022 Hạng mục 10 tuyến ống phân phối cấp nước |
| 10 | 72,73,74,75/QĐ-HĐQT | 28/10/2022 | Quyết định V/v ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế bổ nhiệm |
| 11 | Các quyết định khác phục vụ công tác quản lý và điều hành doanh nghiệp trong quá trình sản xuất kinh doanh, thuộc thẩm quyền của người đại diện pháp luật chủ tịch HĐQT Công ty. | | |

2.3. Công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị

- Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, nêu cao tinh thần trách nhiệm trước cổ đông, triển khai thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

- Trong năm 2022, HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn quy định trong điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, đảm bảo đúng pháp luật và mục tiêu kinh doanh của Công ty.

- Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý và đột xuất tại trụ sở Công ty, thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và những vấn đề phát sinh, tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc điều hành, nắm bắt kịp thời. Những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng được bàn bạc, thảo luận và quyết định.

- Chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, năng động; quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của doanh nghiệp để đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, phát triển khách hàng đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước sạch của người dân tại các địa bàn quản lý cung cấp.

- Giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành; giải quyết kịp thời các đề xuất của Ban điều hành, của Ban Kiểm soát và đưa ra các quyết định chỉ đạo kịp thời mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Ban hành các Quy chế để bổ sung, sửa đổi về quản lý, giúp hoàn thiện hệ thống pháp lý nội bộ của Công ty.

- Các chế độ báo cáo được lập đầy đủ và kịp thời theo quy định của Luật Kế toán và Luật Chứng khoán, phục vụ tốt cho công tác lãnh đạo điều hành và quản trị nội bộ.

- Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán được thực hiện đúng quy định, đảm bảo tính minh bạch, khách quan, phản ánh trung thực tình hình hoạt động của công ty.

2.4 Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc

- Hội đồng quản trị đã giám sát đối với Tổng Giám đốc Công ty thông qua việc kiểm tra đánh giá tình hình thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022, thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích cổ đông và người lao động. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các biện pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty.

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 cũng như các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đã ban hành về sản xuất kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp.

- Định kỳ hàng Quý, 6 tháng Ban Tổng Giám đốc báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh đến thời điểm hiện tại cũng như phương hướng trong thời gian tới để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, các chỉ tiêu kinh tế tài chính để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

- Ban điều hành Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo, bao quát chung và phân công cho các Phó TGD và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết, vì thế hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh luôn đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, tài lực và phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

- Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Các thành viên trong ban lãnh đạo đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty.

- Việc tuân thủ và thực hiện các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

2.5 Hoạt động của Tiểu ban Chính sách phát triển thuộc HĐQT:

Thực hiện Quyết định thành lập Tiểu ban *Chính sách phát triển* (CSPT) ngày 08/04/2021 và các quyết định về nhân sự của Tiểu ban, trong năm 2022 Tiểu ban đã có những hoạt động như sau:

- Tiếp tục đóng góp cho dự thảo kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển 5 năm 2022-2026 của Công ty.

- Tham gia chỉnh sửa các quy chế quản lý của công ty như: Quy chế quản lý tài chính và chi tiêu nội bộ, ...

- Tham mưu soạn thảo và đóng góp văn bản về xin chủ trương hợp nhất hai đơn vị cấp nước trong tỉnh Trà Vinh (Công ty cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh và Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn).

* Kết thúc nhiệm kỳ của Tiểu ban vào ngày 29/06/2022 theo nhiệm kỳ của HĐQT.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022:

1.1 Kết quả sản xuất kinh doanh:

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kế hoạch | Thực hiện | Tỷ lệ % TH/KH |
|-----|---------------------------------|----------------|------------|------------|---------------|
| 1 | Nước sạch tiêu thụ | m ³ | 13.074.206 | 13.275.981 | 101,5 |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | Tr. đồng | 116.168 | 122.200 | 105,2 |
| 3 | Tổng chi phí | Tr. đồng | 113.267 | 115.966 | 102,3 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Tr. đồng | 2.901 | 6.234 | 214,9 |
| 5 | Thuế TNDN | Tr. đồng | 580,17 | 1.439,7 | 248,2 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Tr. đồng | | 4.794,6 | |
| 7 | Chia cổ tức | Tr. đồng | | 1.459,8 | |
| 8 | Tỷ lệ LNST/Vốn điều lệ | % | | 3,28 | |
| 9 | Tỷ lệ Cổ tức/Vốn điều lệ | % | | 1% | |
| 10 | Vốn điều lệ | Tr. đồng | 145.978,6 | 145.978,6 | 100 |

❖ *Đánh giá so sánh kết quả thực hiện:*

Các chỉ tiêu như nước sản xuất, nước tiêu thụ năm 2022 thực hiện đều đạt so với kế hoạch năm 2022.

+ Nước sản xuất: 15.980.952 m³, đạt 104.9 % kế hoạch năm 2022; tăng 109.7% so với cùng kỳ.

+ Nước tiêu thụ: 13.275.981 m³, đạt 101.5 % kế hoạch năm 2022; tăng 106.9% so với cùng kỳ.

+ Tỷ lệ thất thoát 16,93 % , tăng 2,76 % so với kế hoạch năm.

- Tổng doanh thu: 122.200 triệu đồng, đạt 105.2 % kế hoạch;

Trong đó: doanh thu nước máy 111.061 triệu đồng, đạt 102.2 % (sản lượng tiêu thụ tăng), doanh thu lắp đặt và di dời thực hiện đạt 175.1 %, doanh thu thoát nước đạt 166.3% (liên hệ hợp đồng nạo vét ngoài kế hoạch với các huyện, thị trấn doanh thu từ NMXL nước thải).

- Phát triển khách hàng đạt: 3.226 hộ, đạt 104.4 % so với kế hoạch năm.

- Lợi nhuận trước thuế đạt 6,234 tỷ đồng, do buộc phải mua nước mặt nên chi phí nước đầu vào của Công ty đã tăng lên, tuy nhiên, những tháng cuối năm 2022, giá nước đã được UBND Tỉnh Trà Vinh cho phép tăng lên đã giúp cho hoạt động của Công ty thuận lợi hơn, lợi nhuận trước thuế của Công ty vượt kế hoạch năm 2022.

- Thu nhập người lao động ước thực hiện trong năm là 9.1 triệu đồng/người/ tháng; trong đó riêng lương bình quân là 6.1 triệu đồng/người/tháng.

1.2. Chia cổ tức:

- Kế hoạch trả cổ tức năm 2022 theo Nghị quyết số 36/NQ-DHĐCĐ ngày 29/6/2022 được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua. Kế hoạch lợi nhuận năm 2022 giảm so với năm 2021 do tăng chi phí mua nước mặt thành phẩm; Công ty đang tiến hành xây dựng lại giá thành nước máy trình các ngành hữu quan thẩm định và phê duyệt thực hiện. Nên kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức sẽ trình Đại hội cổ đông sau khi kết thúc năm tài chính. Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022, Hội đồng quản trị công ty dự kiến chia cổ tức năm 2022 là 1%/ Vốn điều lệ tương đương 30,45% Lợi nhuận sau thuế.

1.3. Kết quả đầu tư xây dựng cơ bản Phát triển sản xuất năm 2022

- Đầu tư lắp đặt thiết bị phát hiện và xử lý Clo rò rỉ tại nhà kho chứa Clor Nhà máy nước TP Trà Vinh, giá trị hợp đồng: 958.005.900 đồng.

- Đầu tư hệ chân đế máy ép bùn, giá trị hợp đồng: 319.943.203 đồng.

- Mua vật tư, thiết bị điện để lắp đặt biến tần 132Kw Trạm tăng áp Châu Thành, giá trị hợp đồng: 88.341.000 đồng.

- Đầu tư biến tần 132KW và màn hình HMI, KTP700 BASIC Trạm bơm tăng áp Châu Thành, giá trị hợp đồng: 218.570.000 đồng.

- Đầu tư bình chứa khí Clo 930Kg Nhà máy nước TPTV, giá trị hợp đồng: 680.625.000 đồng.

- Đầu tư máy nén khí Piston không dầu công suất động cơ 7,5KW - 10HP - TPTV, giá trị hợp đồng: 227.880.000 đồng.

- Đầu tư lắp đặt hệ thống quan trắc tự động mực nước và lưu lượng của nhà máy nước thị xã Duyên Hải, giá trị hợp đồng: 961.906.000 đồng.

- Đã thi công 50.508 mét ống các loại, đường kính từ D63 - D500 với giá trị dự toán 21.481.000.052 đồng (có phát sinh ngoài kế hoạch năm 2022).

Trong đó:

- TP Trà Vinh: 16 tuyến, đã thi công 12.281 mét.
 - Châu Thành: 13 tuyến, đã thi công 13.751 mét.
 - Cầu Ngang: 07 tuyến, đã thi công 9.070 mét.
 - Duyên Hải: 05 tuyến, đã thi công 2.956 mét.
 - Trà Cú: 06 tuyến, đã thi công 7.840 mét.
 - Cầu Kè: 01 tuyến, đã thi công 1.780 mét.
 - Tiểu Cần: 03 tuyến, đã thi công 2.830 mét.
- Lắp đặt mới đồng hồ nước: 3.226 cái.
 - Thay thế đồng hồ kiểm định định kỳ 05 năm/lần: 6.339 cái.
 - Sửa chữa lớn tài sản cố định, với giá trị khoảng 753,3 triệu đồng.

2. Công tác quản lý tài chính.

Công tác quản lý tài chính trong năm 2022 luôn được Hội đồng quản trị chú trọng đúng mức, công tác kiểm toán, kiểm soát các chỉ tiêu tài chính trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong đầu tư xây dựng cơ bản thường xuyên được tăng cường, công khai minh bạch đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật,...Thực hiện tốt công tác công bố thông tin về báo cáo tài chính Quý, 6 tháng, năm và quan hệ cổ đông theo quy định của pháp luật đối với Công ty đại chúng quy mô lớn.

3. Công bố thông tin với Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Công ty đã tuân thủ thực hiện đầy đủ đúng quy định công bố thông tin của công ty đại chúng, công bố đúng theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán và Quy chế Công bố thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

- Toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản lý điều hành công ty đều được công khai trên trang thông tin điện tử của công ty, cổng thông tin điện tử của UBCKNN (IDS) và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (CIMS).

- Trong năm 2022, Công ty không xảy ra trường hợp chậm công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Về thuận lợi, khó khăn.

4.1. Thuận lợi:

- Tình hình dịch bệnh Covid-19 đã ổn định nên hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của người dân, các nhà máy, các khu công nghiệp trở lại bình thường. Các chỉ tiêu sản lượng nước sản xuất, tiêu thụ tăng so với cùng kỳ và so với kế hoạch.

- Công ty tiếp nhận mua nước thành phẩm từ 2 nhà máy nước mặt (công suất 10.000 m³/ngày đêm/nhà máy), tăng được áp lực cho khu vực Long Đức, Basi, Base, Nguyệt Hóa và giải quyết được vấn đề thiếu nước vào dịp Tết âm lịch cho thành phố Trà Vinh.

- Sản lượng nước sản xuất, tiêu thụ tăng hơn 7 % so với cùng kỳ năm 2021.
- Các quy trình, quy định trong quản lý điều hành đã được ban hành là cơ sở pháp lý để Công ty thực hiện.
- Đội ngũ cán bộ quản lý trong thời gian qua với sự tự giác nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện công việc đã phát huy các kinh nghiệm đạt được nâng cao năng lực quản lý hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Được sự ủng hộ của các ban ngành liên quan và chủ sở hữu kịp thời tháo gỡ những vướng mắc giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ được giao, như: giá nước, giải phóng mặt bằng, quản lý tài nguyên nước,...
- UBND tỉnh phê duyệt ban hành tăng giá nước thực hiện từ tháng 10/2022 giải quyết nhiều khó khăn trong SXKD của Công ty.

2.2. Khó khăn:

- Việc xử lý chất lượng nước theo quy chuẩn Quốc gia về nước ăn uống còn nhiều khó khăn do chi phí cao, làm cho giá nước cao.
- Một số trạm cấp nước thị trấn do đầu tư nâng cấp, tỷ lệ khai thác còn thấp vẫn bị thua lỗ (Duyên Hải, Tiểu Cần).
- Năm 2022, theo dự án được UBND tỉnh Trà Vinh duyệt, phải giảm sản lượng sản xuất khai thác nước ngầm, Công ty mua nước thành phẩm từ nguồn nước mặt để phân phối lại cho khách hàng, nên làm tăng chi phí đầu vào; chi phí phát sinh hỗ trợ người lao động ảnh hưởng bởi Covid và trang thiết bị y tế phòng chống dịch tăng; Giá cả tăng cũng tác động làm tăng chi phí trong giá thành SXKD.
- Tỷ lệ thất thoát nước cao so với kế hoạch (tăng hơn 2.76%).
- Giá thành nước máy 9 tháng đầu năm do chưa được duyệt tăng giá nước, khi đã tiếp nhận mua nước mặt thành phẩm nên tình hình tài chính Công ty gặp rất nhiều khó khăn, hạn chế mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, ảnh hưởng đến thu nhập, đời sống của người lao động, cũng như của các cổ đông.
- Việc quản lý vận hành nhà máy Xử lý nước thải Công ty ứng tiền trước thanh toán các chi phí vận hành thực tế năm 2022, UBND thành phố chậm thanh toán chi phí cho Công ty; Hợp đồng nạo vét khối lượng thực hiện của năm 2022 giảm hơn 01 tỷ đồng so với năm 2021.
- Cửa hàng mua bán vật tư ra đời hoạt động không có hiệu quả, vật tư bán về công ty không được do vướng vào quy định của chính sách pháp luật, bán lẻ không có khách hàng, cạnh tranh với tư nhân không lại vướng vào quy chế...

5. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Ban Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 36/NQ-DHĐCĐ ngày 29/6/2023 của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị luôn theo sát và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện đúng theo kế hoạch đã được thông qua. Nhìn chung, trong năm 2022, Ban Tổng Giám đốc luôn bám sát phương hướng nhiệm vụ đã đề ra trên cơ sở phát huy thuận lợi, hạn chế khó khăn, linh hoạt trong tổ chức và điều hành. Ban Tổng Giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Ban Tổng Giám đốc Công ty đã có sự phân công, phân nhiệm rõ ràng. Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chỉ đạo, bao quát chung và phân công cho các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm về từng lĩnh vực công tác cụ thể. Các vấn đề mang tính chiến lược hoặc có tầm ảnh hưởng, liên quan đến hoạt động chung của Công ty đều được Ban lãnh đạo điều hành tập trung trí tuệ tập thể để giải quyết, vì thế hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh luôn đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực, tài lực và phù hợp với tình hình tài chính của Công ty.

- Thực hiện theo phương châm của năm 2022 “*Nêu gương-Trách nhiệm-Quyết tâm-Đột phá*”, Ban lãnh đạo điều hành đội ngũ cán bộ quản lý trong năm qua với sự tự giác nâng cao ý thức trách nhiệm trong thực hiện công việc, đã phát huy các kinh nghiệm đạt được nâng cao năng lực quản lý để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Năng động, tích cực, như thường xuyên liên hệ với các đơn vị hữu quan, địa phương để phát triển tuyến ống phát triển khách hàng, hợp đồng nạo vét cống, ...

- Thực hiện có hiệu quả chương trình giảm thất thoát nước, Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai nhiều giải pháp phù hợp như: nâng cấp cải tạo mạng lưới cấp nước; kiểm soát các khu vực đã phân vùng tách mạng; tăng cường công tác dò tìm và sửa chữa ống bể....

- Nỗ lực trong việc xây dựng và bảo vệ giá nước mới, tháo gỡ khó khăn của Công ty.

- Tăng cường kiểm tra giám sát, có những chỉ đạo kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị để hoạt động SXKD được ổn định và phát triển.

- Quản lý tài chính, thu, chi hợp lý, tiết kiệm; tranh thủ quyết toán chi phí quản lý, vận hành Nhà máy xử lý nước thải thành phố Trà Vinh; tranh thủ với huyện Càng Long, Cầu Kè, thị xã Duyên Hải để nhận thầu thi công nạo vét cống; Chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch phòng chống thất thoát nước, thất thu tiền nước, vận động khách hàng thanh toán tiền nước qua các kênh thu hộ, ví điện tử, ... (không thu tiền mặt tại nhà).

- Tổng Giám đốc đã thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Các thành viên trong ban lãnh đạo đã thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao, chấp hành nghiêm chỉnh cơ chế, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty. Thực hiện báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như trình bày phương hướng hoạt động để Hội đồng quản trị xem xét tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và thông qua báo cáo tài chính hàng quý, năm. Từ đó, Hội đồng quản trị luôn nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty, luôn trong thế chủ động trong việc chỉ đạo, điều hành, đảm bảo đáp ứng các yêu cầu về nguồn lực cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

IV. BÁO CÁO TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BKS, NGƯỜI QUẢN LÝ CÔNG TY NĂM 2022

- Tiền lương, thưởng và thù lao của Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Ban điều hành Công ty thực hiện theo quy định tại Nghị định số

53/2016/NĐ-CP ngày 13 tháng 06 năm 2016 của Chính Phủ về Quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước và Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước; Tiền lương, thưởng và thù lao năm 2022 của người quản lý Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh được xác định cụ thể như sau:

1. Thù lao năm 2022

Đơn vị tính: Đồng

| Số TT | Tên | Chức danh | Mức thù lao/tháng | Cả năm | Ghi chú |
|-------|-------------------|------------------|-------------------|--------------------|---------|
| 1 | Nguyễn Văn Quý | Thành viên HĐQT | 4.500.000 | 54.000.000 | |
| 2 | Trương Hoàng Diệp | Thành viên HĐQT | 4.500.000 | 54.000.000 | |
| 3 | Võ Hoàng Khương | Thành viên HĐQT | 4.500.000 | 54.000.000 | |
| 4 | Huỳnh Văn Nhân | Thành viên HĐQT | 4.500.000 | 27.000.000 | |
| 5 | Ngô Nhựt Ngân | Thành viên HĐQT | 4.500.000 | 27.000.000 | |
| 6 | Nguyễn Thị Khỏe | Thành viên BKS | 1.000.000 | 12.000.000 | |
| 7 | Trần Diệp Xuân | Thành viên BKS | 1.000.000 | 12.000.000 | |
| | | Tổng cộng | | 240.000.000 | |

2. Tiền lương, tiền thưởng năm 2022

Đơn vị tính: Đồng

| Số TT | Tên | Chức danh | Tiền lương | Tiền thưởng | Tổng cộng |
|-------|-------------------|------------------|----------------------|--------------------|----------------------|
| 1 | Trương Công Chiếm | Chủ tịch HĐQT | 312.000.000 | 26.000.000 | 338.000.000 |
| 2 | Nguyễn Văn Quý | TGD | 290.476.190 | 25.000.000 | 315.476.190 |
| 3 | Trương Hoàng Diệp | Phó TGD | 264.000.000 | 22.000.000 | 286.000.000 |
| 4 | Võ Hoàng Khương | Phó TGD | 264.000.000 | 22.000.000 | 286.000.000 |
| 5 | Nguyễn Ngọc Tiên | Trưởng BKS | 260.000.000 | 22.000.000 | 282.000.000 |
| 6 | Đào Thiện Duyên | Kế toán trưởng | 240.000.000 | 20.000.000 | 260.000.000 |
| 7 | Ngô Nhựt Ngân | TV HĐQT | | 4.500.000 | 4.500.000 |
| 8 | Trần Diệp Xuân | TV BKS | | 1.000.000 | 1.000.000 |
| | | Tổng cộng | 1.630.476.190 | 142.500.000 | 1.772.976.190 |

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Năm 2023 nền kinh tế Việt Nam được kỳ vọng tiếp tục chuyển biến tích cực và tăng trưởng. Tuy nhiên doanh nghiệp sẽ đối mặt với nhiều rủi ro tiềm ẩn do ảnh hưởng của tình hình an ninh thế giới ảnh hưởng kinh tế toàn cầu, chuỗi cung ứng sụt giảm mạnh, các doanh nghiệp không có đơn hàng hoặc giải thể cũng như các chi phí đầu vào tiếp tục tăng như: tăng giá điện, tăng giá nguyên vật liệu, hóa chất, tăng lãi suất tiền vay... Nhằm khắc phục những mặt hạn chế, tồn tại của năm 2022, HĐQT xác định phương hướng hoạt động của Công ty trong năm 2023 như sau:

- Thực hiện chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty và các quy định của pháp luật.

- Duy trì tốt hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo cung cấp nước liên tục, đủ lưu lượng, đạt chất lượng.

- Triển khai thực hiện các giải pháp giảm chi phí, tiết kiệm nguyên vật liệu trong sản xuất kinh doanh, Thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí sản xuất. Quản lý chi tiêu, tiết kiệm chi phí; Tiếp tục thực hiện các giải pháp thu hồi công nợ để cân đối nguồn tiền sử dụng; Cân đối nguồn vốn, xem xét đầu tư các dự án có tính khả thi cao (đảm bảo có nguồn vốn đầu tư).

- Tìm biện pháp mở rộng thị trường, tăng khách hàng nhằm tăng công suất sử dụng, phát huy tối đa hiệu quả hoạt động của Nhà máy.

- Xây dựng và tổ chức triển khai kế hoạch chống thất thu tiền nước, thường xuyên kiểm tra, rà soát khách hàng có thay đổi mục đích sử dụng nước để kịp thời áp giá cho phù hợp, tuyên truyền khách hàng thanh toán tiền nước qua các kênh thanh toán không thu tiền mặt.

- Mở rộng thị trường nạo vét cống thoát nước, tăng cường liên hệ các huyện, thị xã trong tỉnh để ký hợp đồng nạo vét hệ thống thoát nước.

- Tăng cường công tác phòng chống thất thoát nước nhằm giảm tỷ lệ hao hụt, xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chống thất thoát nước nhằm kéo giảm và duy trì tỷ lệ <14,7%.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính của công ty an toàn, hiệu quả và phát triển, tăng cường công tác giám sát, quản lý tốt công nợ nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản.

- Tích cực tham gia đóng góp cho các hoạt động xã hội, ổn định việc làm tăng thu nhập cho người lao động.

- Đầu tư nghiên cứu xử lý các chỉ tiêu chất lượng nước nhằm nâng cao chất lượng nước phục vụ khách hàng.

- HĐQT sẽ đưa ra giải pháp huy động vốn, cân đối vốn cho đầu tư phát triển.

- Xây dựng đội ngũ nhân sự chuyên nghiệp, có năng lực chuyên môn cao và nhiệt quyết trong công việc, có kế hoạch tuyển dụng và đào tạo đội ngũ nhân sự để bổ sung kịp thời theo yêu cầu của hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Quan tâm, mạnh dạn đề bạt, bổ nhiệm lãnh đạo trẻ, có năng lực nhằm tạo sức bật trong hoạt động SXKD, thực hiện luân chuyển lao động giữa các vị trí công tác, nhằm tiếp cận công việc khác nhau để có lực lượng lao động giỏi, năng động sáng tạo.

- Tập trung tuyên truyền nâng cao ý thức kỷ luật lao động, phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất lao động, thực hành tiết kiệm và quản lý tốt chi phí nhằm giảm giá thành sản phẩm nâng cao tính cạnh tranh trên thị trường.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả quản trị điều hành năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

Xin trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG CÔNG CHIÊM





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 17 tháng 05 năm 2023

BÁO CÁO

Đánh giá của Ban kiểm soát về hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông

Thưa quý Cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020.

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt. Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về tình hình hoạt động của Ban kiểm soát và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát

Ông Nghiêm Ngọc Tiên: Trưởng ban

Bà Trần Diệp Xuân: Kiểm soát viên

Bà Nguyễn Thị Khỏe: Kiểm soát viên

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm qua, trên cơ sở nhiệm vụ được phân công, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính, công tác quản lý, điều hành của công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Ban kiểm soát tổ chức họp định kỳ đúng theo qui định của luật Doanh nghiệp, đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin nội bộ nhằm mục đích kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty theo chức năng quy định.
- Giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và việc quản lý điều hành của Ban Tổng giám đốc.
- Thẩm định các báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính, các hoạt động khác và có đưa ra các ý kiến, kiến nghị với Hội đồng quản trị, nhằm góp phần cho hoạt động của Công ty ngày càng đi vào nề nếp.
- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.
- Tham gia các phiên họp của Hội đồng quản trị về định hướng, quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp giao ban do Ban điều hành tổ chức; qua đó, tham gia ý kiến những vấn đề mà Ban kiểm soát quan tâm và đóng góp cho

việc chỉ đạo, điều hành của người quản lý, ngoài ra Ban kiểm soát còn tham gia các hoạt động khác của Công ty khi được mời tham dự. Đặc biệt tham gia đóng góp các quy chế quản trị nội bộ của Công ty; Chính sách tiền lương và đề xuất thực hiện một số vướng mắc của Công ty.

3. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát

Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát thực hiện theo nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và quy chế trả lương của Công ty.

a/ Tiền lương của Trưởng ban kiểm soát : 22 triệu đồng / tháng và theo kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

b/ Thù lao của Ban kiểm soát không chuyên trách: 1 triệu đồng / tháng.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát theo đúng quy định. Về kinh phí hoạt động của Ban kiểm soát; Ban điều hành cũng đã có xem xét tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoạt động.

4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

- Phiên họp ngày 06/04/2022 thông qua báo cáo tài chính năm 2021.
- Phiên họp ngày 22/08/2022 thông qua báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính 06 tháng đầu năm 2022.

Trong quá trình làm việc Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi qua điện thoại , email để hoạt động được kịp thời, liên tục, hiệu quả.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022

Ban Kiểm soát thực hiện trách nhiệm và quyền hạn theo quy định, và qua kết quả kiểm tra, Ban kiểm soát thống nhất đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty như sau:

| STT | Chỉ tiêu | Kế hoạch năm 2022 | Thực hiện năm 2022 | TH/KH (%) |
|-----|---|-------------------|--------------------|-----------|
| 1 | Sản lượng nước tiêu thụ (triệu m ³) | 13,074 | 13,275 | 101 |
| 2 | Doanh thu thuần (tỷ đồng) | 116,168 | 122,032 | 105 |
| 3 | Tổng số lắp đặt mới đồng hồ nước (cái) | 3.090 | 3.226 | 104 |
| 4 | Tỷ lệ thất thoát (%) | 14,2 | 16,93 | 2,7 |

Mặc dù còn khó khăn về nguồn vốn nhưng với nỗ lực quyết tâm của tập thể, Công ty đã hoàn thành một số chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra. Tuy nhiên, tỷ lệ thất thoát nước tăng so với năm 2021.

Về công tác đào tạo, trong năm 2022 Công ty luôn quan tâm công tác đào tạo bồi dưỡng người lao động và người quản lý, cụ thể: Thường xuyên cử người tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức quản lý về tiền lương, lao động, tài chính – kế toán, chiến lược phát triển doanh nghiệp và đào tạo nghiệp vụ. Công ty tiếp tục hoàn thiện việc đánh giá hiệu quả công việc của người lao động, hoàn thiện chính sách tiền lương, tiền thưởng nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động.

Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện đúng luật lao động, luật BHXH, việc chi trả tiền lương hàng tháng thực hiện đúng hạn. Các chế độ thi đua khen thưởng cũng như các khoản phúc lợi được thực hiện đầy đủ. Thu nhập của người lao động giảm so với năm 2021.

III. Kết quả tình hình tài chính năm 2022

Ban kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2022, kết thúc vào ngày 31/12/2022 và nhận xét như sau:

1. N. 2
C
ÁP T
TR
V. N. 1

Báo cáo tài chính lập đúng quy định về biểu mẫu và thời gian.

Hồ sơ, sổ sách, chứng từ kế toán lập và lưu trữ đầy đủ, sắp xếp gọn gàng, dễ truy lục, đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm tra, kiểm toán.

Thực hiện tương đối tốt chế độ báo cáo thông tin đối với Công ty đại chúng cho Ủy ban chứng khoán nhà nước.

Ban kiểm soát thống nhất với nội dung báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty lập và đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Nam Việt với nhận định là : “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

1/ Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Thực hiện năm 2021 | Thực hiện năm 2022 | Tăng/giảm | |
|-------------------------------|--------------------|--------------------|-----------|-------------------|
| | | | Số tiền | Tỷ lệ tăng giảm % |
| 1. Tổng doanh thu | 103.274 | 122.032 | 18.758 | 181 |
| 2. Tổng lợi nhuận trước thuế | 13.240 | 6.234 | -7.006 | - 52 |
| 3. Thuế và các khoản phải nộp | 13.267 | 12.099 | -1.168 | - 8,8 |
| 4. Tổng lợi nhuận sau thuế | 11.015 | 4.794 | -6.221 | -56 |
| 5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 754 | 328 | -426 | -56 |

2/ Một số chỉ số tài chính cơ bản

| STT | Chỉ tiêu | Năm 2021 | Năm 2022 |
|-----|--|----------|----------|
| 1 | Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho) / nợ ngắn hạn | 0,43 | 0,22 |
| 2 | Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn / nợ ngắn hạn) | 0,4 | 0,37 |
| 3 | Hệ số nợ phải trả trên tổng nguồn vốn | 0,44 | 0,45 |
| 4 | Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu | 0,81 | 0,83 |
| 5 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần (%) | 10,7 | 3,92 |
| 6 | Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (%) | 6,3 | 3,28 |

*Nhận xét:

Hệ số thanh toán nhanh: Khả năng thanh toán nhanh năm 2022 không cải thiện so với năm 2021, chỉ tiêu này cần cải thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Hệ số thanh toán ngắn hạn: Hệ số này cũng giảm so với năm 2021, chỉ tiêu này cũng cần quan tâm để cải thiện.

Hệ số nợ phải trả trên tổng nguồn vốn: Hệ số này năm 2022 không cải thiện so với năm 2021.

Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu: Năm 2022 không tăng so với năm 2021

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần: Năm 2022 tỷ suất lợi nhuận giảm nhiều so với năm 2021

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu: Tỷ suất này năm 2022 giảm nhiều so với năm 2021

Từ phân tích ở phần trên, ta thấy rằng khả năng thanh toán nhanh và thanh toán ngắn hạn của Công ty tiếp tục gặp khó khăn. Do đó, cần cân nhắc kỹ khi đầu tư cũng như mua sắm tài sản.

IV. Công tác quản trị và điều hành Công ty

1. Công tác quản trị của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị (HĐQT) thực hiện đầy đủ chế độ họp định kỳ hàng quý và đột xuất tại trụ sở Công ty, thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý Công ty trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết các kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh và những vấn đề phát sinh, tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc điều hành. Những vấn đề cấp bách liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng được bàn bạc, thảo luận và quyết định.

Trong năm qua HĐQT thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn đúng quy định của pháp luật và quy định của điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, và đúng mục tiêu kinh doanh của Công ty.

2. Công tác điều hành của Ban tổng giám đốc và người quản lý khác

Năm 2022 tình hình dịch bệnh đã được kiểm soát, hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, dần trở lại bình thường. Do Công ty phải mua nước mặt của nhà máy nước Senco và Boo nên chi phí đầu vào tăng, làm cho lợi nhuận giảm nhiều. Công ty cũng đã cố gắng để hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, sản xuất liên tục, an toàn và đảm bảo thu nhập cho người lao động. Ban lãnh đạo và người lao động Công ty cùng nỗ lực, cố gắng phấn đấu vượt qua khó khăn và thực hiện đạt các mục tiêu của năm 2022 như sau:

+ Thi công phát triển mạng lưới các tuyến ống phân phối, mở rộng thị trường và phát triển khách hàng

+ Tiếp tục nghiên cứu xử lý các chỉ tiêu chất lượng nước nhằm nâng cao chất lượng nước phục vụ khách hàng. Rà soát các định mức hóa chất xử lý nước để đảm bảo đạt chất lượng theo quy chuẩn quy định

V. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc

Trong năm 2022 HĐQT đã cung cấp đầy đủ thông tin về các nghị quyết, quyết định và các văn bản khác cho Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc đều mời đại diện Ban kiểm soát tham dự; HĐQT, Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

VI. Những mặt còn hạn chế thiếu sót

Mặc dù đã có nhiều cố gắng trong việc chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh; Tuy nhiên, trong quá trình chỉ đạo vẫn còn những mặt tồn tại như sau:

- Tình hình tài chính của Công ty từng lúc gặp nhiều khó khăn thể hiện qua một số chỉ số tài chính như đã nêu trên.
- Một số công việc thực hiện còn chậm so với nghị quyết HĐQT.
- Việc thành lập Chi nhánh mua bán vật tư hoạt động không hiệu quả.

VII. Kết luận và kiến nghị

Trong năm 2022, mặc dù còn nhiều mặt hạn chế cần khắc phục nhưng HĐQT, Ban điều hành đã có nhiều nỗ lực trong chỉ đạo, điều hành, từ đó một số chỉ tiêu nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thông qua đạt và vượt kế hoạch.

Có nhiều nỗ lực lãnh đạo Công ty vượt qua khó khăn, ổn định đời sống của người lao động

Đã tập trung chỉ đạo xử lý chất lượng nước như: Súc rửa đường ống, đảm bảo sản lượng nước cấp cho khách hàng; có quan tâm phát triển khách hàng. Có quan tâm đến an toàn vệ sinh lao động, điều kiện lao động được nâng lên

Trong thời gian tới, Ban kiểm soát kiến nghị HĐQT cần quan tâm đến các vấn đề sau:

- Quan tâm nhiều hơn nhằm cải thiện một số chỉ số tài chính hiện hành, làm cho tình hình tài chính của Công ty tốt hơn, an toàn hơn.
- Tiếp tục kiện toàn bộ máy nhân sự, rà soát và cắt giảm một số chi phí có thể giảm được. Tiết kiệm chi tiêu, đảm bảo thu nhập của người lao động ngày càng tăng, kiểm soát tốt dòng tiền để giảm áp lực trả lãi và nợ vay.
- Tiếp tục có giải pháp thật cụ thể để tiếp tục giảm tỷ lệ thất thoát nước, tập trung cải thiện chất lượng và lưu lượng nước để phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn.
- Tập trung phát triển khách hàng nhằm tăng doanh thu cho công ty, ...giải pháp nâng cao sản lượng tiêu thụ tại nhà máy nước Duyên Hải, Trà Cú, Cầu Ngang.
- Quản lý tốt công tác đầu tư, thanh quyết toán kịp thời, sớm nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.
- Rà soát thủ tục, cắt giảm những thủ tục không cần thiết, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng (thực hiện tốt cơ chế một cửa), quan tâm thu hồi nợ.
- Hiện tại tình hình tài chính của Công ty gặp nhiều khó khăn, do đó hạn chế tối đa các dự án đầu tư; cân đối nguồn vốn để đảm bảo khả năng trả nợ khi đến hạn thanh toán.
- Đề nghị HĐQT yêu cầu Công ty BOO và Công ty SENCO trình cấp thẩm quyền phê duyệt giá bán buôn của 02 nhà máy nước mặt.

Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh năm 2022, đệ trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

Chúc sức khỏe quý đại biểu, quý cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Quý cổ đông;
- HĐQT Công ty;
- Ban TGD Công ty;
- Ban kiểm soát;
- Lưu (CV-BKS).

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**


Nghiêm Ngọc Tiên

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH

Báo cáo tài chính
cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022
đã được kiểm toán



MỤC LỤC

| <u>NỘI DUNG</u> | <u>TRANG</u> |
|--------------------------------------|--------------|
| BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC | 02 – 03 |
| BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP | 04 – 05 |
| BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN | |
| Bảng cân đối kế toán | 06 – 08 |
| Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh | 09 |
| Báo cáo lưu chuyển tiền tệ | 10 |
| Bản thuyết minh Báo cáo tài chính | 11 – 36 |



BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo của mình và Báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

Khái quát

Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh là công ty cổ phần được chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước Trà Vinh, hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2100119570 đăng ký lần đầu ngày 28/12/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Trà Vinh cấp. Đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 03/02/2021.

Công ty chính thức trở thành công ty đại chúng theo công văn số 1892/UBCK-GSĐC ngày 12/04/2017 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

Hoạt động chính của Công ty là:

- Sản xuất kinh doanh nước sạch và nước máy phục vụ sinh hoạt của đô thị;
- Khoan khai thác nước ngầm;
- Hệ thống thoát nước công ích trên địa bàn Thành phố Trà Vinh;
- Quản lý và xây lắp các hệ thống cấp nước;
- Kinh doanh vật tư chuyên ngành.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại số 521B Nguyễn Chí Thanh, Khóm 3, Phường 6, Thành phố Trà Vinh, Tỉnh Trà Vinh.

Các sự kiện sau ngày khóa sổ kế toán lập báo cáo tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày khóa sổ kế toán lập Báo cáo tài chính đòi hỏi được điều chỉnh hay công bố trên Báo cáo tài chính.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát trong năm và đến ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị

| | | |
|-----------------------|------------|---------------------|
| Ông Trương Công Chiếm | Chủ tịch | |
| Ông Nguyễn Văn Quý | Thành viên | |
| Ông Trương Hoàng Diệp | Thành viên | |
| Ông Võ Hoàng Khương | Thành viên | |
| Ông Ngô Nhật Ngân | Thành viên | Từ ngày 29/06/2022 |
| Ông Huỳnh Văn Nhân | Thành viên | Đến ngày 29/06/2022 |

Ban Tổng Giám đốc

| | |
|-----------------------|-------------------|
| Ông Nguyễn Văn Quý | Tổng Giám đốc |
| Ông Trương Hoàng Diệp | Phó Tổng Giám đốc |
| Ông Võ Hoàng Khương | Phó Tổng Giám đốc |

Ban kiểm soát

| | |
|----------------------|------------|
| Ông Nghiêm Ngọc Tiên | Trưởng ban |
| Bà Trần Diệp Xuân | Thành viên |
| Bà Nguyễn Thị Khỏe | Thành viên |

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Người đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và tại ngày lập báo cáo này như sau:

| | | |
|-----------------------|---------------|--------------------|
| Ông Trương Công Chiếm | Chủ tịch | Từ ngày 08/05/2019 |
| Ông Nguyễn Văn Quý | Tổng Giám đốc | Từ ngày 03/02/2021 |

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính cho Công ty.

Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực, hợp lý tình hình hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong quá trình lập Báo cáo tài chính, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Lập và trình bày các báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo tài chính dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các số kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tài chính tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã phê chuẩn báo cáo tài chính đính kèm từ trang 06 đến trang 36 và cam kết rằng Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.



Thay mặt Ban Tổng Giám đốc

NGUYỄN VĂN QUÝ
Tổng Giám đốc

Trà Vinh, ngày 18 tháng 03 năm 2023

Số: 97 /BCKT/TC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc
Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, được lập ngày 18/03/2023, từ trang 06 đến trang 36, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 03 năm 2023

**Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính
Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)**

Phó Giám đốc



Nguyễn Thị Cúc

Chứng nhận ĐKHN kiểm toán số :
0700-2023-152-1

Kiểm toán viên

A handwritten signature in blue ink, likely belonging to Cao Thị Hồng Nga.

Cao Thị Hồng Nga

Chứng nhận ĐKHN kiểm toán số:
0613-2023-152-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

| TÀI SẢN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2022 | 01/01/2022 |
|--|-------|-------------|-----------------------|-----------------------|
| A. Tài sản ngắn hạn | 100 | | 33.914.428.602 | 30.292.019.583 |
| I. Tiền và các khoản tương đương tiền | 110 | | 7.732.674.842 | 1.135.177.497 |
| 1. Tiền | 111 | V.01 | 6.732.674.842 | 1.135.177.497 |
| 2. Các khoản tương đương tiền | 112 | | 1.000.000.000 | - |
| II. Đầu tư tài chính ngắn hạn | 120 | | - | - |
| 1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn | 123 | | - | - |
| III. Các khoản phải thu ngắn hạn | 130 | | 12.560.891.293 | 11.423.769.513 |
| 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng | 131 | V.02 | 10.848.802.846 | 7.337.015.749 |
| 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn | 132 | V.03 | 192.341.150 | 1.006.332.650 |
| 3. Phải thu nội bộ ngắn hạn | 133 | | 835.091.643 | 2.641.714.604 |
| 4. Phải thu ngắn hạn khác | 136 | V.04 | 1.735.576.355 | 1.370.026.131 |
| 5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi | 137 | V.05 | (1.050.920.701) | (931.319.621) |
| 6. Tài sản thiếu chờ xử lý | 139 | | - | - |
| IV. Hàng tồn kho | 140 | V.06 | 13.579.758.854 | 17.156.269.093 |
| 1. Hàng tồn kho | 141 | | 13.579.758.854 | 17.156.269.093 |
| 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho | 149 | | - | - |
| V. Tài sản ngắn hạn khác | 150 | | 41.103.613 | 576.803.480 |
| 1. Chi phí trả trước ngắn hạn | 151 | | - | - |
| 2. Thuế GTGT được khấu trừ | 152 | | 28.862.989 | 564.630.402 |
| 3. Thuế và các khoản phải thu nhà nước | 153 | V.13 | 12.240.624 | 12.173.078 |
| 4. Tài sản ngắn hạn khác | 155 | | - | - |

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

| TÀI SẢN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2022 | 01/01/2022 |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| B. Tài sản dài hạn | 200 | | 279.910.737.522 | 284.534.471.224 |
| I. Các khoản phải thu dài hạn | 210 | | - | - |
| II. Tài sản cố định | 220 | | 263.722.797.678 | 268.855.911.889 |
| 1. Tài sản cố định hữu hình | 221 | V.07 | 261.091.971.677 | 266.129.395.109 |
| - Nguyên giá | 222 | | 464.835.764.323 | 448.316.279.722 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 223 | | (203.743.792.646) | (182.186.884.613) |
| 2. Tài sản cố định vô hình | 227 | V.08 | 2.630.826.001 | 2.726.516.780 |
| - Nguyên giá | 228 | | 3.388.297.994 | 3.388.297.994 |
| - Giá trị hao mòn lũy kế | 229 | | (757.471.993) | (661.781.214) |
| III. Bất động sản đầu tư | 230 | | - | - |
| IV. Tài sản dở dang dài hạn | 240 | | 2.315.554.449 | 1.311.218.675 |
| 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang | 242 | V.09 | 2.315.554.449 | 1.311.218.675 |
| V. Đầu tư tài chính dài hạn | 250 | | 2.979.595.317 | 3.000.000.000 |
| 1. Đầu tư vào công ty con | 251 | | - | - |
| 2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết | 252 | V.11 | 3.000.000.000 | 3.000.000.000 |
| 3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác | 253 | | - | - |
| 4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn | 254 | V.11 | (20.404.683) | - |
| VI. Tài sản dài hạn khác | 260 | | 10.892.790.078 | 11.367.340.660 |
| 1. Chi phí trả trước dài hạn | 261 | V.10 | 10.892.790.078 | 11.367.340.660 |
| TỔNG CỘNG TÀI SẢN | 270 | | 313.825.166.124 | 314.826.490.807 |

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

Đơn vị tính: VND

| NGUỒN VỐN | Mã số | Thuyết minh | 31/12/2022 | 01/01/2022 |
|--|------------|-------------|------------------------|------------------------|
| C. Nợ phải trả | 300 | | 142.959.634.140 | 141.044.586.552 |
| I. Nợ ngắn hạn | 310 | | 90.420.050.294 | 75.661.476.071 |
| 1. Phải trả người bán ngắn hạn | 311 | V.12 | 18.430.716.528 | 10.237.991.820 |
| 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn | 312 | | 8.479.500 | 7.979.500 |
| 3. Thuế và các khoản phải trả Nhà nước | 313 | V.13 | 2.065.998.912 | 991.044.656 |
| 4. Phải trả người lao động | 314 | | 1.960.759.567 | 5.267.907.622 |
| 5. Chi phí phải trả ngắn hạn | 315 | V.14 | 1.304.231.641 | 1.042.307.824 |
| 6. Phải trả ngắn hạn khác | 319 | V.15 | 30.800.974.201 | 27.310.975.523 |
| 7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn | 320 | V.16 | 35.000.558.003 | 30.209.980.913 |
| 8. Quỹ khen thưởng và phúc lợi | 322 | | 848.331.942 | 593.288.213 |
| II. Nợ dài hạn | 330 | | 52.539.583.846 | 65.383.110.481 |
| 1. Phải trả người bán dài hạn | 331 | V.12 | 1.762.357.214 | 1.762.357.214 |
| 2. Phải trả dài hạn khác | 337 | V.15 | 448.885.439 | 394.241.474 |
| 3. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn | 338 | V.16 | 50.328.341.193 | 63.226.511.793 |
| D. Vốn chủ sở hữu | 400 | | 170.865.531.984 | 173.781.904.255 |
| I. Vốn chủ sở hữu | 410 | V.17 | 170.865.531.984 | 173.781.904.255 |
| 1. Vốn góp của chủ sở hữu | 411 | | 145.978.600.000 | 145.978.600.000 |
| - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết | 411a | | 145.978.600.000 | 145.978.600.000 |
| - Cổ phiếu ưu đãi | 411b | | - | - |
| 2. Quỹ đầu tư phát triển | 418 | | 16.347.877.369 | 13.043.171.369 |
| 3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | 421 | | 8.539.054.615 | 14.760.132.886 |
| - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước | 421a | | 3.744.446.635 | 3.744.446.635 |
| - LNST chưa phân phối kỳ này | 421b | | 4.794.607.980 | 11.015.686.251 |
| II. Nguồn kinh phí và quỹ khác | 430 | | - | - |
| TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN | 440 | | 313.825.166.124 | 314.826.490.807 |

Người lập biểu

Nguyễn Thanh Ngân

Trà Vinh, ngày 18 tháng 03 năm 2023

Kế toán trưởng

Đào Thiện Duyên

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Quý

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
Năm 2022

Đơn vị tính: VND

| CHỈ TIÊU | Mã số | Thuyết minh | Năm nay | Năm trước |
|---|-----------|-------------|------------------------|------------------------|
| 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 01 | VI.01 | 122.032.363.147 | 102.893.321.599 |
| 2. Các khoản giảm trừ doanh thu | 02 | | - | - |
| 3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10 | | 122.032.363.147 | 102.893.321.599 |
| 4. Giá vốn hàng bán | 11 | VI.02 | 89.234.031.049 | 66.006.840.980 |
| 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 20 | | 32.798.332.098 | 36.886.480.619 |
| 6. Doanh thu hoạt động tài chính | 21 | VI.03 | 6.432.444 | 8.350.540 |
| 7. Chi phí tài chính | 22 | VI.04 | 3.237.165.329 | 1.879.320.288 |
| <i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i> | 23 | | <i>3.100.464.159</i> | <i>1.795.209.982</i> |
| 8. Chi phí bán hàng | 25 | VI.05 | 9.837.634.509 | 9.608.215.291 |
| 9. Chi phí quản lý doanh nghiệp | 26 | VI.06 | 13.648.825.943 | 11.772.526.929 |
| 10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 30 | | 6.081.138.761 | 13.634.768.651 |
| 11. Thu nhập khác | 31 | VI.07 | 161.224.326 | 322.681.676 |
| 12. Chi phí khác | 32 | VI.08 | 8.031.031 | 165.072.698 |
| 13. Lợi nhuận khác | 40 | | 153.193.295 | 157.608.978 |
| 14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | 50 | | 6.234.332.056 | 13.792.377.629 |
| 15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành | 51 | VI.09 | 1.439.724.076 | 2.776.691.378 |
| 16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại | 52 | | - | - |
| 17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp | 60 | | 4.794.607.980 | 11.015.686.251 |
| 18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu | 70 | VI.10 | 328 | 526 |
| 19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu | 71 | VI.10 | 328 | 526 |

Người lập biểu

Nguyễn Thanh Ngân

Kế toán trưởng

Đào Thiện Duyên

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Quý

Trà Vinh, ngày 18 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(theo phương pháp trực tiếp)
Năm 2022

Đơn vị tính: VND

| Chỉ tiêu | Mã số | Năm nay | Năm trước |
|---|-----------|-------------------------|-------------------------|
| I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh | | | |
| 1. Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ và doanh thu khác | 01 | 131.117.206.499 | 112.395.194.577 |
| 2. Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hoá và dịch vụ | 02 | (55.747.539.427) | (38.934.008.466) |
| 3. Tiền chi trả cho người lao động | 03 | (19.545.616.517) | (20.102.761.776) |
| 4. Tiền chi trả lãi vay | 04 | (3.058.683.990) | (1.786.466.996) |
| 5. Tiền chi nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp | 05 | (703.269.112) | (2.655.257.011) |
| 6. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh | 06 | 4.893.278.444 | 1.574.142.696 |
| 7. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh | 07 | (27.015.207.251) | (27.699.237.642) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh | 20 | 29.940.168.646 | 22.791.605.382 |
| II. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | | | |
| 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác | 21 | (14.438.590.535) | (15.191.691.885) |
| 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác | 22 | - | - |
| 3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác | 23 | - | - |
| 4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác | 24 | - | 200.000.000 |
| 5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia | 27 | 6.432.444 | 8.350.540 |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư | 30 | (14.432.158.091) | (14.983.341.345) |
| III. Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | | | |
| 1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu | 31 | - | - |
| 2. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được | 33 | 41.360.101.686 | 49.145.644.451 |
| 3. Tiền chi trả nợ gốc vay | 34 | (49.467.695.196) | (47.228.943.292) |
| 4. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu | 36 | (802.919.700) | (11.019.659.700) |
| Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính | 40 | (8.910.513.210) | (9.102.958.541) |
| Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ | 50 | 6.597.497.345 | (1.294.694.504) |
| Tiền và tương đương tiền tồn đầu kỳ | 60 | 1.135.177.497 | 2.429.872.001 |
| Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ | 61 | - | - |
| Tiền và tương đương tiền tồn cuối kỳ | 70 | 7.732.674.842 | 1.135.177.497 |

Người lập biểu



Nguyễn Thanh Ngân

Kế toán trưởng



Đào Thiện Duyên

Tổng Giám đốc



Nguyễn Văn Quý

Trà Vinh, ngày 18 tháng 03 năm 2023

Số: 03 /TTr-HĐQT

Trà Vinh, ngày 06 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022.

Thực hiện Nghị quyết số 36/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 06 năm 2022 Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022 sẽ trình Đại hội cổ đông sau khi kết thúc năm tài chính.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và trả cổ tức từ lợi nhuận sau thuế năm 2022 như sau:

Đơn vị tính đồng

| STT | Chỉ tiêu | Tỷ lệ % | Số tiền |
|-----|----------------------------------|-------------|----------------------|
| | Lợi nhuận được phân phối | 100% | 4.794.607.980 |
| 1 | Quỹ thưởng người quản lý công ty | 02% | 95.892.000 |
| 2 | Quỹ đầu tư phát triển SXKD | 30,00% | 1.438.382.400 |
| 3 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi * | 37,55% | 1.800.547.580 |
| 4 | Chia cổ tức 1 %/vốn điều lệ | 30,45% | 1.459.786.000 |

* Trong năm 2022 là một năm tình hình tài chính công ty gặp nhiều khó khăn, do việc mua nước mặt thành phẩm làm tăng chi phí, giảm lợi nhuận, Công ty đã cắt giảm các chi phí, trong đó có giảm tiền lương sản phẩm của người quản lý và người lao động. Nhưng với sự nỗ lực chung của toàn công ty nên mức độ tăng trưởng đạt được cao hơn so với cùng kỳ. Do đó để bù đắp phần nào khó khăn cho người lao động, HĐQT đề xuất Quỹ khen thưởng, phúc lợi không trích lập quỹ phúc lợi mà dành hết cho quỹ khen thưởng năm 2022.

HĐQT thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế trích lập các quỹ và trả cổ tức năm 2022 như đã nêu trên. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trương Công Chiếm

Số: 84 /TTr-HĐQT

Trà Vinh, ngày 06 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC THÔNG QUA KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH 14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh (bản sửa đổi, bổ sung lần thứ 3) đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/6/2021;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

1/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2023 |
|-----|---------------------------------|----------------|---------------|
| 1 | Sản lượng nước tiêu thụ | m ³ | 13.674.296 |
| 2 | Tổng doanh thu và thu nhập khác | Triệu Đồng | 145.5430 |
| 3 | Tổng chi phí | Triệu Đồng | 132.651 |
| 4 | Lợi nhuận trước thuế TNDN | Triệu Đồng | 12.892 |
| 5 | Thuế TNDN | Triệu Đồng | 2.578 |
| 6 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | Triệu Đồng | 10.314 |

2/ Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

DVT: Triệu Đồng

| STT | Chỉ tiêu | Tỷ lệ (%) | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------|-----------|---------|
| | Lợi nhuận sau thuế TNDN | 100 | 10.314 |
| 1 | Quỹ đầu tư phát triển | 30 | 3.094 |
| 2 | Quỹ thưởng người quản lý Công ty * | 2 | 207 |
| 3 | Dự kiến chia cổ tức 3%/vốn điều lệ. | 42,47 | 4.380 |



| | | | |
|---|------------------------------|----|-------|
| 4 | Quỹ khen thưởng, phúc lợi ** | 25 | 2.633 |
|---|------------------------------|----|-------|

(*)(**) Đối với Quỹ khen thưởng, phúc lợi của người lao động và quỹ thưởng người quản lý Công ty chuyên trách trích theo tỷ lệ % trên. Tổng số tiền trích quỹ không vượt quá 1,5 tháng lương bình quân thực hiện đối với người quản lý và 3 tháng lương bình quân thực hiện đối với người lao động. Nhưng tổng số tiền trích quỹ không vượt quá quy định tại Điều 18, Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu: VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG CÔNG CHIÊM





Số: 01/TTr-BKS

Trà Vinh, ngày 24 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo soát xét
Và báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 năm 2020;

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng;

Căn cứ Quyết định số 900/QĐ-UBCK ngày 18/11/2022 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán nhà nước về việc chấp thuận tổ chức kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023;

Căn cứ kết quả xét chào giá cạnh tranh của các đơn vị kiểm toán độc lập;

Để việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 có chất lượng, đảm bảo cung cấp thông tin xác thực về tình hình tài chính của Công ty; Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 gồm các đơn vị kiểm toán sau đây:

1. Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt.
Địa chỉ: Số 29 Hoàng Sa, phường Đa Cao, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.
2. Công ty TNHH PKF Việt Nam Chi nhánh TP Hồ Chí Minh.
Địa chỉ: Số 28 Hoàng Thị Diệu, phường 6, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.
3. Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam.
Địa chỉ: Số 28 Võ Thị Sáu, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Cả 3 đơn vị nêu trên đều đủ điều kiện theo quy định của Bộ Tài chính; Ban kiểm soát thống nhất đề xuất chọn Công ty TNHH DV Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 và cũng là đơn vị đề xuất mức phí thấp nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Thành viên HĐQT;
- Thành viên BKS;
- Lưu: VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nghiêm Ngọc Tiên

Số: 35/TTr -HĐQT

Trà Vinh, ngày 06 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát không chuyên trách năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Trà Vinh kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua mức thù lao năm 2023 như sau:

1. Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 4.500.000 đồng/tháng
2. Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.000.000 đồng/tháng

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông công ty;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Công Chiếm

Số: *8*.../TTTr-HĐQT

Trà Vinh, ngày *06* Tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH
Về việc Hủy tư cách công ty đại chúng

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019, Luật Đầu tư ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 118/2020/TT-BTC, ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;

Căn cứ Thông tư 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh (Công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về việc hủy tư cách công ty đại chúng như sau:

Hiện nay Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh là Công ty đại chúng hoạt động theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 (đã hết hiệu lực thi hành) quy định công ty đại chúng là: “Công ty có cổ phiếu được ít nhất một trăm nhà đầu tư sở hữu, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và có vốn điều lệ đã góp từ mười tỷ đồng Việt Nam trở lên.”

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021) quy định: “Công ty đại chúng là Công ty có vốn điều lệ đã góp từ 30 tỷ đồng trở lên và có tối thiểu là 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết do ít nhất 100 nhà đầu tư không phải là cổ đông lớn nắm giữ.”



Về cơ cấu vốn Điều lệ hiện nay của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh như sau:

- Vốn điều lệ đã góp của Công ty là 145.978.600.000 đồng, căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2100119570 đăng ký lần đầu ngày 28/12/2010 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Trà Vinh cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 03 ngày 03/02/2021 và Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

Cơ cấu cổ đông của Công ty (theo danh sách cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày 29/05/2023) như sau:

+ Cổ đông lớn: 03 cổ đông chiếm 97,41% số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Cổ đông không phải là cổ đông lớn: 209 cổ đông chiếm 2,59% số cổ phần có quyền biểu quyết (không quá 10%).

Theo đó, Công ty vẫn đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng theo quy định tại Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11. Nhưng không còn đáp ứng điều kiện là Công ty đại chúng theo quy định tại Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14.

- Căn cứ Khoản 4 Điều 135 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 quy định về việc hủy tư cách công ty đại chúng: "*Công ty đại chúng có cổ phiếu đã niêm yết hoặc đăng ký giao dịch trước ngày 01/01/2021 mà vẫn đáp ứng điều kiện theo quy định của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 62/2010/QH12 và các văn bản quy định chi tiết thi hành thì không bị hủy tư cách công ty đại chúng, không bị hủy niêm yết, đăng ký giao dịch, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.*"

Trên thực tế, trước ngày 01/01/2021, Công ty đã đăng ký giao dịch trên hệ thống giao dịch UPCOM (theo Quyết định số 977/QĐ-SGDHN ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh).

Vì vậy, căn cứ theo Khoản 4 Điều 135 Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, căn cứ tình hình thực tế hiện tại và định hướng phát triển trong thời gian tới của Công ty là tinh gọn bộ máy quản lý, tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Hội đồng quản trị trình ĐHCĐ thông qua việc Hủy tư cách công ty đại chúng, ủy quyền cho người HĐQT thực hiện các công việc cần

1001
CỘNG
HỘ
TRÀ
KINH

thiết để hoàn tất việc hủy tư cách công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước như.

1. Việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch UPCOM và việc hủy đăng ký chứng khoán sau khi Công ty hủy tư cách công ty đại chúng:

a. Hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch UPCOM

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 137 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định về việc hủy đăng ký giao dịch: *“Chứng khoán của tổ chức đăng ký giao dịch bị hủy đăng ký giao dịch khi tổ chức đăng ký giao dịch hủy tư cách Công ty đại chúng theo thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước”*.

Sau khi UBCKNN ra thông báo về việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, Sở Giao dịch Chứng Khoán Hà Nội (“SGDCKHN”) sẽ thực hiện hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh (Mã: TVW).

b. Hủy đăng ký chứng khoán

Căn cứ Điểm h Khoản 1 Điều 7 Thông tư 119/2020/TT-BTC quy định về việc hủy đăng ký chứng khoán: *“Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam hủy đăng ký chứng khoán trong trường hợp chứng khoán của các công ty đại chúng đã đăng ký tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam nhưng không còn đáp ứng điều kiện là công ty đại chúng và công ty có yêu cầu hủy đăng ký.”*

Sau khi UBCKNN ra thông báo về việc hủy tư cách công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ra quyết định về việc hủy đăng ký giao dịch đối với cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Trà Vinh, Công ty sẽ yêu cầu Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam) hủy đăng ký chứng khoán (Mã: TVW) của Công ty tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.

c. Lợi ích của việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu trên hệ thống UPCOM:

Giảm bớt thủ tục cho Cổ đông không phải là cổ đông lớn tham gia mua bán, chuyển nhượng cổ phiếu được thuận lợi, không phải làm các thủ tục

570-
TY
IÂN
T.NƯỚC
/INH
17/01

công bố thông tin của công ty đại chúng, theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Quy chế Công bố thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội và không còn ràn buộc các hình thức chế tài theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

2. Đại hội đồng cổ đông: Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để nộp hồ sơ hủy tư cách công ty đại chúng với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hủy giao dịch cổ phiếu trên hệ thống UPCOM với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và hủy đăng ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua. Bổ sung, chỉnh sửa các nội dung liên quan đến phương án hủy tư cách Công ty đại chúng theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước, quyết định thời gian triển khai thực hiện, xây dựng hồ sơ, triển khai các thủ tục với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét cho ý kiến các nội dung trên.

Xin trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRƯƠNG CÔNG CHIÊM





ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẬP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH

THẺ BIỂU QUYẾT

Cổ đông/Người đại diện:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết:

TRAWACO

Mã số biểu quyết :

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC TRÀ VINH
(TRAWACO)

-----o0o-----



PHIẾU BIỂU QUYẾT
NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

Mã cổ đông:

Tên cổ đông:

Số CP sở hữu + đại diện: CP

Tổng số quyền được biểu quyết: CP

| NỘI DUNG | Đồng ý | Không đồng ý | Không có ý kiến |
|---|--------|--------------|-----------------|
| 1. Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022. | | | |
| 2. Thông qua tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, trả cổ tức năm 2022 | | | |
| 3. Thông qua tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. | | | |
| 4. Thông qua tờ trình thù lao TV HĐQT, BKS năm 2023 | | | |
| 5. Thông qua tờ trình việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện Báo cáo tài chính năm 2023 | | | |
| 6. Thông qua tờ trình việc Hủy tư cách công ty đại chúng | | | |

TP. Trà Vinh, ngày tháng 06 năm 2023
CỔ ĐÔNG/NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký và ghi rõ họ tên)

Lưu ý:

- Cổ đông biểu quyết bằng cách đánh dấu X vào ô lựa chọn ()
- Trường hợp cổ đông thay đổi ý kiến thì khoanh tròn ô đã lựa chọn () và đánh dấu X vào ô lựa chọn mới ()
- Trường hợp cổ đông chọn lại ô đã được khoanh tròn thì tô đen ô khoanh tròn ấy (●)
- Cổ đông chỉ được lựa chọn 1 phương án biểu quyết cho mỗi nội dung.

Ghi chú:

- Phiếu biểu quyết này chỉ có giá trị tại phiên họp ĐHĐCD thường niên 2023 – TRAWACO.
- Các phiếu sau được coi là không hợp lệ:
 - + Phiếu không do TRAWACO phát hành (không theo mẫu quy định, không có dấu của TRAWACO trên phiếu).
 - + Phiếu không có chữ ký của cổ đông/ đại diện cổ đông.
 - + Phiếu tẩy xóa hoặc phiếu ghi thêm nội dung không do Chủ tọa Đại hội yêu cầu.
 - + Phiếu không in thông tin cổ đông.